

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2021/HS-ST
Ngày: 26-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thu Yển;

Ông Đoàn Anh Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

TL TV, sinh năm 1995 tại Sóc Trăng; HKTT: Ấp CĐ, thị trấn LP, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Chạy xe ôm Grab; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T V X và bà PTH; có vợ tên Phan Thị HT, sinh năm 1997 (Không đăng ký kết hôn) và 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2020, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông VDS, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm M, xã ST, huyện QL, tỉnh Nghệ An; tạm trú: K, khu phố BT, phường TG, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà ĐTNT, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp TB, xã CH, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt;

- Ông NTT, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp P, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt;

- Công ty Tài chính TNHH một thành viên Home Credit Việt Nam; trụ sở: Tầng G, 8 và 10 Tòa nhà Phụ Nữ, số 20, Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt;

Người làm chứng:

Ông NCT, sinh năm 1987. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/8/2020, TL TV đi đến xưởng may của ông VDS tại địa chỉ số XY, khu phố BT, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm bạn gái tên N đang làm tại việc xưởng may. Khi đến nơi, V thấy ông S dắt xe mô tô của bạn gái vào bên trong xưởng nên V tức giận, nảy sinh ý định đánh ông S. V quay về tiệm sửa xe Út Hòa Lân tại khu phố BT, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An để rủ đối tượng tên Bót và Cò đi đánh ông S, khi đến đường Thuận Giao 17, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, V gặp Bót và Cò thì rủ cả hai “đi đánh một người thanh niên”, Bót và Cò đồng ý. V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 94K1-943.89; Bót và Cò điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, biển số xe mô tô) cùng đi đến xưởng may của ông S. Khi đến nơi, V đến cổng, nói lớn “ai là người đã đẩy chiếc Wave vào”, mục đích để Bót và Cò xác định được ông S, lúc này, ông S đi ra cổng nói “xe nhân viên anh nên anh đẩy vào” thì bị Bót dùng tay nắm vào mặt, Cò cầm 01 con dao tự chế mang theo chém vào người ông S, ông S đưa hai tay lên đỡ nên trúng vào mu bàn tay phải và cẳng tay trái. Bót và Cò nhanh chóng lên xe bỏ trốn, ông S được người thân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thành phố Thuận An. Ngày 23/8/2020, ông VDS có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 385/2020/GĐPY ngày 25/8/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Dương xác định thương tích của VDS vết thương ở mu bàn tay phải và cẳng tay trái khả năng do vật sắc gây ra với tỷ lệ thương tật là 03%.

Ngày 17/8/2020, ông Nguyễn Thành Tài đến Công phường Thuận Giao giao nộp 01 con dao tự chế dài 50 cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao được ốp gỗ là hung khí mà Cò dùng để chém ông S vào ngày 11/8/2020.

Bản Cáo trạng số 94/CT-VKS-TA ngày 25/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo TL TV về tội cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt TL TV mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại, xử lý tài sản, vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rủ Bót và Cò đi đánh ông S, khi nhìn thấy tên Cò dùng dao chém ông S, bị cáo để mặc và không có hành vi ngăn cản. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Đối với chiếc xe Suzuki Raider biển số 94K1-943.89 bị cáo xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Bị cáo nhờ bà ĐTNĐ đứng tên vay tiền của Công ty Tài chính TNHH một thành viên Home Credit Việt Nam và mua chiếc xe nêu trên trả góp hàng tháng, đến nay chưa trả hết tiền. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố về tội cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 268 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất thừa nhận: Mặc dù không quen biết và mâu thuẫn gì với ông VDS, khi thấy ông S dắt xe của bạn gái vào bên trong xưởng đã bực tức và rủa hai tên Bót, Cò đi đánh, dùng dao chém gây thương tích cho ông S, tỷ lệ thương tích của ông S là 3%. Hành vi dùng vũ khí là dao, chém gây thương tích cho ông S đã vi phạm quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134; giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì mà gây thương tích cho bị hại là hành vi có tính chất côn đồ quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về lỗi của bị cáo: Khi rủa tên Bót và Cò đi đánh ông S, bị cáo biết được hành vi của mình và đồng phạm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện để gây ra thương tích cho ông S. Do đó, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho ông S và cũng không bàn bạc với Bót và Cò về việc dùng dao gây thương tích cho ông S. Tuy nhiên, khi bị cáo thấy Cò dùng dao chém ông S, bị cáo đã không có hành vi nào ngăn cản mà để mặc cho Cò chém. Như vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của tên Cò.

Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích quy định tại Điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hiện nay tình hình an ninh, trật tự, đặc biệt là cách hành xử côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà sẵn sàng gây thương tích cho người khác của một bộ phận thanh niên trong xã hội đang xảy ra nhiều và nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và răn đe các đối tượng khác. Trong vụ án này, bị cáo và các tên Bót, Cò thực hiện tội phạm dưới hình thức đồng phạm giản đơn, bị cáo có vai trò cầm đầu, chủ mưu theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự cần phân hóa vai trò của từng người để cá thể hóa trách nhiệm hình sự.

Đối với đối tượng tên “Cò”, qua xác minh tại Công an phường Thuận Giao cung cấp thông tin tạm trú của đối tượng tên Giang Thái Tuấn, sinh năm: 1999, HKTT: Xã An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang nhưng xác định không có đối tượng như thông tin nêu trên; về đối tượng tên “Bót” qua xác minh thông tin tại Công an phường Lái Thiêu cung cấp đối tượng tên Trần Quốc T, sinh năm 1983, HKTT: KM khu phố

ND, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Thịnh đã bỏ đi khỏi địa phương; Cơ quan điều tra đã thu giữ hình ảnh của Thịnh được lưu trữ tại tầng thư của cơ quan quản lý nhân khẩu và tiến hành nhận dạng qua ảnh tuy nhiên bị cáo và bị hại không nhận dạng được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị và thiệt hại tinh thần với số tiền 100.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý nên buộc bị cáo bồi thường cho bị hại VDS số tiền 100.000.000 đồng; bị hại không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 con dao tự chế dài 50 cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao được ốp gỗ là vật chứng trong vụ án thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thành Tài. Quá trình điều tra ông Nguyễn Thành Tài trình bày không biết tên Cò sử dụng con dao này để gây thương tích cho bị hại; ông Tài tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 94K1-943.89 do bà ĐTNĐ đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe, bà Trâm và bị cáo thống nhất xác định xe mô tô trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bà Trâm chỉ là người đứng tên giùm cho bị cáo trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Xét thấy, xe mô tô biển số 94K1-943.89 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra xác định được bị cáo nhờ bà ĐTNĐ đứng tên vay tiền của Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam bằng hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp số 3910894663 ngày 17/10/2019. Hiện nay bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam đang giữ do người vay chưa trả hết số tiền đã vay. Ngày 09/4/2021, Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam có Công văn số 404/2021/HC-LC trình bày về việc không thể cử người tham gia tố tụng nên đề nghị Tòa án tách vụ việc nêu trên để giải quyết bằng vụ án khác khi Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam có yêu cầu. Như vậy, theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền bị cáo nhờ bà ĐTNĐ vay của Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam hiện chưa trả hết sẽ được giải quyết trong vụ án khác khi có yêu cầu.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải chịu trách nhiệm bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo TL TV phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo TL TV 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông VDS số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm bồi thường thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao tự chế dài 50 cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao được ốp gỗ.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước xe mô tô hai bánh (Kiểu dáng RAIDER), nhãn hiệu Suzuki, số loại FU150FI RAIDER, dung tích xilanh: 147cm³, biển kiểm soát 94K1-943.89 có số khung: RLSDL11ANKV128645; số khung CGA1-528521.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2021)

4. Về án phí: Bị cáo TL TV phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trọng Quân